

Bản án số: **103** /2019/HS- ST

Ngày: 30/7/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU TỈNH - NGHỆ AN**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lộc và bà Ngô Thị Hương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Lĩnh-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 30/7 /2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2019/TLST-HS ngày 12/7/2019 theo quyết định đưa vụ án án xét xử số 128/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Q.** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12/01/1980; Tại xã DH, huyện DC, Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Xóm HT, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1952 và bà Trình Thị N, sinh năm 1954; Vợ: Hồ Thị N, sinh năm 1989; Con: Có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/8/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Lý Văn S, sinh năm 1962 . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 22/4/2019, Nguyễn Văn Q gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, trú tại xóm PV, xã ĐT, huyện YT, tỉnh Nghệ An và nói “Đề cho em 500.000 đồng tiền hồng” nghĩa là bán cho Q 500.00 đồng ma túy Hồng phiến thì T đồng ý. Sau đó Q bắt tắc xi lên cổng Nhà thờ PV thuộc xã ĐT, huyện YT, tỉnh Nghệ An và gọi điện cho T đưa ma túy ra. Khoảng 05 phút sau Tuấn đi bộ ra và đưa cho Q 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài có dán băng keo màu vàng, bên trong có chứa 09 viên hồng phiến. quý cầm lấy gói ma túy và đồng thời đưa cho Tuấn 500.000 đồng và bắt tắc xi về nhà để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, xe tắc xi chở quý đến khu vực quán dầy dếp AN thuộc khối N, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An thì Q xuống xe đi bộ về nhà. Khi Q đang đứng trước quán AN thì bị tổ công tác Công an huyện Diễn Châu kiểm tra phát hiện và thu giữ tại tay trái của Q 01 gói ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và dẫn giải Nguyễn Văn Q về trụ sở tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 22/4/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu xác định: 09 viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Q có khối lượng là 0,9 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 682/KL-PC09 (MT) ngày 26/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Q gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 0,9 gam (Không phẩy chín gam).

Tại CQĐT Nguyễn Văn Q khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình, mục đích mua ma túy về là để sử dụng không nhằm mục đích mua bán, phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Về vật chứng: 01 phong bì thư bưu điện dán kín, bên trong có chứa 06 gam ma túy (số ma túy còn lại sau khi lấy đi giám định), 01 bao ni lon màu trắng bên ngoài dán băng keo màu vàng vỏ bao bì niêm phong ban đầu và 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Glaxy J8 đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn Q.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Diễn Châu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng số: 104/CT-VKSDC ngày 05 tháng 7 năm 2019 đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015, điểm s, khoản 1, Điều 51BLHS để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47BLHS năm 2015; Điều 106BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện dán kín, bên trong có chứa 06 gam ma túy (số ma túy còn lại sau khi lấy đi giám định), 01 bao ni lon màu trắng bên ngoài dán băng keo màu vàng vỏ bao bì niêm phong ban đầu. Đối với chiếc điện thoại di động Sam Sung Glaxy J8 đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn Q đề nghị HĐXX xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17giờ 15 phút ngày 22/4/2019, tại khu vực khối N, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Diễn Châu bắt quả tang Nguyễn Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 09 viên hồng phiến ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 0,9 gam (không phải chín gam). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015.

[3]. Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội. Đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, nòi giống và nhân cách con người, làm băng hoại đạo đức xã hội. Là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm. Nên pháp luật hình sự Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng vì nghiện chất ma túy nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội, như vậy cần lên một mức án tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục lại bị cáo thành người có ích cho xã hội. Đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS, nhưng nhân thân bị cáo xấu năm 2010 đã bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xét xử 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để răn đe mình thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và cũng tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS năm 2015. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động có thu nhập không ổn định, hiện tại không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án. Hội đồng xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS : Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện dán kín, bên trong có chứa 06 gam ma túy(số ma túy còn lại sau khi lấy đi giám định), 01 bao ni lon màu trắng bên

ngoài dán băng keo màu vàng vỏ bao bì niêm phong ban đầu. Vật chứng không có giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Glaxy J8(IMEI: 359051/09/440871/3) đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn Q, đây là phương tiện liên lạc cá nhân của Q không phải là phương tiện phạm tội.

[7]. Trong vụ án này bị cáo khai số ma túy là mua của Nguyễn Văn T, qua xác minh hiện tại T không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51BLHS năm 2015.

- Xử phạt: Nguyễn Văn Q 15 (Mười lăm).tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 22/4/2019.

- Về vật chứng: Căn cứ điều 47BLHS năm 2015; Điều 106BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện dán kín, bên trong có chứa 06 gam ma túy(số ma túy còn lại sau khi lấy đi giám định), 01 bao ni lon màu trắng bên ngoài dán băng keo màu vàng vỏ bao bì niêm phong ban đầu. Vật chứng không có giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Glaxy J8 (IMEI: 359051/09/440871/3) đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn Q. Theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho số: NK0098 ngày 05/7/2019 giữa cơ quan Công an huyện Diễn Châu và Chi cục thi hành án huyện Diễn Châu.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS H. Diễn Châu;
- Công an H.Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An.
- TAT Nghệ An
- THA huyện Diễn Châu
- Bị cáo;
- trại tạm giam
- Lưu Hồ sơ; VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm